

Số: 675/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 29 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 54, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 658/2022/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Ông Nguyễn Quang L, sinh năm 1986

Và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: A đường Bình Quới, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 21 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện nội dung mà các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ việc, cụ thể:*

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 43, do Ủy ban nhân dân Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25 tháng 5 năm 2016 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M là hợp pháp. Quá trình chung sống hạnh phúc vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, tính cách không phù hợp, vợ chồng không còn có tiếng nói chung trong cuộc sống. Nhận thấy tình cảm vợ

chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt, khả năng hàn gắn đoàn tụ tình cảm vợ chồng khó thành nên ông L, bà M yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Có một con chung tên là Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/3/2018. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trẻ Minh K tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện ngay sau bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M khai do hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy: Ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M thật sự tự nguyện ly hôn và đã thỏa thuận về việc chia tài sản, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con trên cơ sở bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con. Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M.

- Về con chung: Có một con chung tên là Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/3/2018. Hai bên thống nhất giao con chung cho bà M được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, ông L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi trẻ Minh K tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng nuôi con được thực hiện ngay sau bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bà Nguyễn Thị M có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Quang L không cấp dưỡng đủ số tiền nói trên thì ông L phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chưa thi hành, mức lãi suất được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ Luật dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Quang L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai có quyền cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con

hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Lệ phí Tòa án: 300.000 đồng, ông Nguyễn Quang L và bà Nguyễn Thị M phải chịu được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ông Luân, bà M đã nộp theo biên lai thu số 0049417 ngày 04 tháng 4 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 27, quận Bình Thạnh;
- Lưu: hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Dương Thị Thảo Trân**